

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa Thận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa Thận ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Thận giữa các đương sự không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Thận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa Thận của các đương sự:**

**\* Nguyên đơn:** ông Đặng Văn C, sinh năm 1962; Địa chỉ: ấp 3, xã Q, huyện C, tỉnh B.

**\* Bị đơn:** Đặng Văn V, sinh năm 1982; HKTT: , xã T, huyện H, tỉnh ; Địa chỉ nơi cư trú hiện nay: xã Q, huyện C, tỉnh B.

Bà Bao Thị Kiều Th, sinh năm 1984; HKTT: xã T, huyện H, tỉnh B; Địa chỉ nơi cư trú hiện nay: xã Q, huyện C, tỉnh B.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Vi Thị T, sinh năm 1964; Địa chỉ: xã Q, huyện C, tỉnh B .

Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1986; địa chỉ: xã T, huyện C, tỉnh B

**2. Sự thỏa Thận giữa các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Th còn nợ ông C bà T là 64.000.000 đồng nợ gốc, nợ lãi phát sinh từ ngày ngày 13/01/2020 chưa thanh toán là 63.000.000 đồng. Tổng tiền bà Th phải trả cho ông C, bà T là 127.000.000 đồng. Đây là khoản nợ riêng của bà Th do đó ông V

không có trách nhiệm phải cùng với bà Th trả nợ cho ông C, bà T.

Bà Th có trách nhiệm trả 127.000.000 đồng (bao gồm 64.000.000 đồng nợ gốc và 63.000.000 đồng nợ lãi) cho ông C bà T, thời hạn trả nợ là ngày 18/11/2020.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chậm thi hành hoặc không thi hành đầy đủ thì ngoài số tiền phải thi hành còn phải trả thêm số tiền lãi trên số tiền phải trả tương ứng với thời gian chậm thi hành theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Thận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 Luật thi hành án dân sự, thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

*Về án phí:* Bà Bao Kiều Th phải chịu 3.175.000 đồng (ba triệu một trăm bảy mươi năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm

Hoàn trả ông Đặng Văn C số tiền 23.154.000 đồng (hai mươi ba triệu một trăm năm mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0004216 quyền số 0085 ngày 19/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành.

**3. Về hiệu lực pháp luật:** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Chơn Thành
- TAND tỉnh Bình Phước;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS

**THẨM PHÁN**

**Trương Quốc Khánh**